

Số: 89 /2022/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**  
**CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**  
**(HOSE)****Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**  
**Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE)**Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG**Mã chứng khoán: **OCB**

Trụ sở chính: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38 220 960

Fax: (028) 38 220 963

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trịnh Văn Tuấn

Địa chỉ: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38 220 960

Fax: (028) 38 220 963

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Ngân hàng TMCP Phương Đông công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của OCB tại đường dẫn: <https://ocb.com.vn/vi/nha-dau-tu#cong-bo-thong-tin> kể từ ngày 29/07/2022.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**-Như trên  
-Lưu: VP.HĐQT**Đính kèm:**

Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2022

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN****TRỊNH VĂN TUẤN**



Niềm tin và thịnh vượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 87 /2022/BC-HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(6 tháng đầu năm 2022)

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (84-28)38220960 Fax: (84-28) 38 220 963
- Vốn điều lệ: 13.698.828.630.000 đồng.
- Mã chứng khoán: OCB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Ngày 23/4/2022, Ngân hàng TMCP Phương Đông đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 tại Khách sạn Intercontinental Saigon Residences góc Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, quận 1, Tp.Hồ Chí Minh. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các nội dung chính sau đây:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Báo cáo của Hội đồng quản trị số 01/2022/BC-HĐQT/ĐH về kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022.
2	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Báo cáo số 02/2022/BC-BKS về Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát với các nội dung sau: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát và các nội dung khác được trình trước Đại hội đồng cổ đông

3	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
4	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021 tại Tờ trình số 03/2022/TTr-HĐQT/ĐH của HĐQT.
5	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022 tại tờ trình số 04/2022/TTr-HĐQT/ĐH của HĐQT.
6	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Tổng mức ngân sách, thù lao, thưởng và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2021 tại tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT/ĐH của HĐQT.
7	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 của OCB tại tờ trình số 06/2022/TTr-BKS/ĐH của HĐQT.
8	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2022	Sửa đổi Điều lệ tại tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT/ĐH của HĐQT.
9	01/2022/NQ-HĐQT	23/4/2022	Sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng TMCP Phương Đông tại tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT/ĐH của HĐQT.
10	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2021	Quyết định một số vấn đề khác thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ tại tờ trình số 09/2022/TTr-HĐQT/ĐH của HĐQT

## II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trịnh Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	30/6/2020	-

2	Ông Ngô Hà Bắc	TV.HĐQT	30/6/2020	-
3	Ông Phan Trung	TV.HĐQT	30/6/2020	-
4	Ông Ito Takeshi	TV.HĐQT	30/6/2020	-
5	Ông Yoshizawa Toshiki	TV.HĐQT	30/6/2020	-
6	Bà Trịnh Thị Mai Anh	TV.HĐQT	30/6/2020	-
7	Ông Phạm Tri Nguyễn	TV.HĐQT độc lập	30/6/2020	-
8	Ông Bùi Minh Đức	TV.HĐQT độc lập	30/6/2020	-

2. Các cuộc họp HĐQT: Trong 6 tháng đầu năm 2022 HĐQT đã tiến hành họp 02 kỳ họp HĐQT vào ngày 22/3/2022, 20/5/2022 và lấy ý kiến bằng văn bản 14 lần như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trịnh Văn Tuấn	16/16	100	-
2	Ông Ngô Hà Bắc	16/16	100	-
3	Ông Phan Trung	16/16	100	-
4	Ông Ito Takeshi	16/16	100	-
5	Ông Yoshizawa Toshiki	16/16	100	-
6	Bà Trịnh Thị Mai Anh	16/16	100	-
7	Ông Phạm Tri Nguyễn	16/16	100	-
8	Ông Bùi Minh Đức	16/16	100	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Thông qua các quyết định nêu ở phần 5 Báo cáo này.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

Nhằm giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị, HĐQT đã thành lập các cơ quan trực thuộc để triển khai các công việc. Trong 6 tháng đầu năm 2022, các Ủy ban đã hoàn thành tốt vai trò và đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động chung của Ngân hàng.

Chi tiết hoạt động của các Ủy ban:

**Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR):** gồm có 05 thành viên, tham mưu cho HĐQT về khung quản lý rủi ro, đảm bảo OCB xây dựng và hoàn thành các chính sách liên quan hiệu quả. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ vào tháng 01/2022 và tháng 04/2022, đồng thời tổ chức 1 phiên họp bất thường vào tháng 02/2022 và tổ chức lấy ý kiến qua mail 2 nội dung vào tháng 03/2022 nhằm: (i) Giám sát Khẩu vị rủi ro, trạng thái rủi ro toàn hàng, nội dung Công bố thông tin an toàn vốn, đánh giá mức độ đủ vốn nội bộ định kỳ hàng năm; (ii) Đánh giá và chỉ đạo triển khai các chương trình hành động, biện pháp kiểm soát rủi ro và ứng phó thay đổi/tác động hoạt động kinh doanh do diễn biến thông tin thị trường bất lợi; (iii) Thông qua các đề xuất điều chỉnh Quy chế, Mô hình Xếp hạng tín dụng phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn kinh doanh; (iv) Ngoài ra, UB QLRR đã tổ chức lấy ý kiến phê duyệt các nội dung đề xuất đột xuất nhằm phù hợp với hiệu lực của các quy định pháp luật mới ban hành và kịp thời đáp ứng nhu cầu kinh doanh cũng như tuân thủ quy định pháp luật.

**Ủy ban Nhân sự:** gồm có 4 thành viên, chịu trách nhiệm tham mưu cho HĐQT các định hướng trong công tác quản lý và phát triển nhân sự, chế độ lương, thưởng, phúc lợi cho cán bộ nhân viên OCB. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban Nhân sự đã chỉ đạo rà soát năng suất lao động nhằm tối ưu hóa chi phí nhân viên, rà soát và tham vấn một số cơ chế chính sách phúc lợi như: chính sách vay ưu đãi, bảo hiểm sức khỏe; chỉ đạo đẩy mạnh việc xây dựng và triển khai các chương trình quy hoạch nhân sự tiềm năng, các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và phát triển năng lực CBNV trong hệ thống OCB.

**Ủy ban Tín dụng:** gồm có 10 thành viên (thường trực và không thường trực), các phiên họp của Ủy ban Tín dụng được tổ chức họp định kỳ nhằm (i) phê duyệt hồ sơ tín dụng theo phạm vi phân cấp; (ii) phê duyệt khung quản lý rủi ro tín dụng.

**Ủy ban Xử lý rủi ro (UBXLRR):** gồm có 6 thành viên. UBXLRR chịu trách nhiệm (i) quản lý chính sách dự phòng; (ii) quyết định hoặc phê duyệt các biện pháp thu hồi nợ đối với nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; (iii) quyết định các biện pháp xử lý các khoản nợ quá hạn hoặc trong hạn tiềm ẩn rủi ro; (iv) quyết định và phê duyệt các biện pháp xử lý đối với các sự kiện rủi ro hoạt động có phát sinh tổn thất tài chính. Trong thẩm quyền về xử lý rủi ro tín dụng, UBXLRR đã quyết định và phê duyệt các vấn đề sau: (i) phê duyệt việc phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; (ii) quyết định các biện pháp xử lý đối với các khoản nợ quá hạn hoặc trong hạn tiềm ẩn rủi ro, khoản nợ đã được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro. Trong thẩm quyền về xử lý rủi ro hoạt động, UBXLRR đã quyết định và phê duyệt các biện pháp xử lý đối với các sự kiện rủi ro hoạt động có phát sinh tổn thất tài chính.

**Ủy ban Cơ cấu nợ (UBCCN):** gồm có 9 thành viên (thường trực và không thường trực); chịu trách nhiệm (i) Phê duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ của khoản cấp tín dụng; (ii) Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ; (iii) Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định có liên quan thuộc phạm vi chức năng của Ủy ban cơ cấu nợ; (iv) Báo cáo tình hình xét duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ đến HĐQT và/hoặc các

cấp có thẩm quyền khác khi được yêu cầu; (v)Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân quyền của HĐQT.

**Hội đồng Mua bán nợ:** gồm có 8 thành viên (thường trực và không thường trực). Hội đồng Mua bán nợ chịu trách nhiệm (i) tham mưu cho HĐQT về hoạt động mua, bán nợ tại OCB; (ii) phê duyệt mua, bán nợ trong phạm vi thẩm quyền theo quy định, công việc cụ thể như sau: Trong thẩm quyền về phê duyệt việc bán khoản nợ xấu, HĐMBN đã quyết định và phê duyệt các vấn đề cụ thể sau: (i) phương thức bán nợ: chủ yếu là phê duyệt bán nợ theo phương thức thỏa thuận; (ii) giá bán nợ: phê duyệt giá bán căn cứ trên giá trị ghi sổ của khoản nợ tại thời điểm trình, giá trị định giá theo giá thị trường của tài sản bảo đảm và các yếu tố khác liên quan đến hồ sơ trình như tính pháp lý của hồ sơ, tranh chấp của tài sản (nếu có), khó khăn vướng mắc của hồ sơ (nếu có)... Trong 6 tháng đầu năm 2022, các đơn vị đã trình Hội đồng Mua bán nợ tổng cộng 04 hồ sơ và do tập trung đẩy mạnh công tác xử lý thu hồi nợ xấu và hạn chế nợ quá hạn phát sinh nên tất cả 04 hồ sơ trình HĐMBN trong 6 tháng đầu năm 2022 đều là nợ xấu và đều trình phương án bán khoản nợ cho bên thứ ba.

**Ủy ban Hợp tác Chiến lược (“SAC”)** gồm 4 thành viên, được chính thức thành lập và hoạt động từ tháng 9/2020, chịu trách nhiệm (i) tham mưu cho HĐQT trong việc hợp tác chiến lược giữa OCB và Ngân hàng Aozora (“AOZ”); (ii) tham mưu về vấn đề hợp tác và phát triển kinh doanh cho OCB. Trong 6 tháng đầu năm 2022 đã có 06 cuộc họp SAC nhằm thống nhất về định hướng hợp tác chiến lược và phát triển kinh doanh cho OCB như triển khai các hoạt động phát triển kinh doanh mảng M&A, triển khai các hoạt động tạo nguồn khách hàng là các công ty Nhật Bản chuyển sang sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của OCB.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/NQ-HĐQT	05/01/2022	NQ thực hiện tăng hạn mức bù trừ điện tử qua Napas và ký quỹ tại Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước	100%
2	02/2022/NĐ-HĐQT	05/01/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Bình Tân trực thuộc Chi nhánh Phú Lâm	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT	11/01/2022	NQ triển khai Phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	100%

4	03A/2022/QĐ-HĐQT	12/01/2022	QĐ ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV OCB.	100%
5	04/2022/NQ-HĐQT	17/01/2022	NQ ngân sách thường kinh doanh năm 2022 của OCB	100%
6	05/2022/NQ-HĐQT	14/02/2022	NQ thay đổi tên, địa điểm trụ sở phòng giao dịch Lê Viết Thuật.	100%
7	06/2022/QĐ-HĐQT	16/02/2022	QĐ ban hành quy chế cơ cấu tổ chức Ngân hàng Phương Đông.	100%
8	07/2022/QĐ-HĐQT	16/02/2021	QĐ ban hành quy chế tuân thủ tại OCB	100%
9	08/2022/NQ-HĐQT	18/02/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Phước Long trực thuộc Chi nhánh Bạc Liêu.	100%
10	09/2022/NQ-HĐQT	24/02/2022	NQ thông qua kịch bản tài chính giai đoạn 2021 – 2024 để phục vụ tính toán ICAAP.	100%
11	10/2022/NQ-HĐQT	24/02/2022	NQ thông qua kịch bản kiểm tra sức chịu đựng căng thẳng và lập kế hoạch vốn giai đoạn 2021 – 2024.	100%
12	11/2022/QĐ-HĐQT	24/02/2022	QĐ ban hành tuyên bố khẩu vị rủi ro 2022	100%
13	12/2022/NQ-HĐQT	24/02/2022	NQ thông qua tuyên bố khẩu vị rủi ro 2022.	100%
14	13/2022/NQ-HĐQT	24/02/2022	NQ phê duyệt việc ký kết và triển khai biên bản ghi nhớ và hợp đồng dịch vụ giữa OCB và Fintech Farm.	100%
15	14/2022/QĐ-HĐQT	28/02/2022	QĐ tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ phó GD Tài chính phụ trách TT QLTC đối với Ông Nguyễn Xuân Hiệp.	100%
16	15/2022/NQ-HĐQT	03/3/2022	NQ tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%

17	16/2022/NQ-HĐQT	03/3/2022	QĐ tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khu vực đối với Ông Đỗ Văn Quý.	100%
18	17/2022/NQ-HĐQT	14/3/2022	NQ thay đổi tên và địa điểm trụ sở phòng giao dịch Nguyễn Trãi.	100%
19	18/2022/NQ-HĐQT	15/3/2022	NQ thông qua việc chào bán và phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và giấy tờ có giá khác của OCB năm 2022.	100%
20	19/2022/QĐ-HĐQT	15/3/2022	QĐ thôi giao giao phụ trách TT QLTC đối với Ông Trương Đình Long.	100%
21	20/2022/QĐ-HĐQT	16/3/2022	QĐ ban hành quy chế tiền lương tại OCB	100%
22	21/2022/NQ-HĐQT	22/3/2022	NQ thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022	100%
23	21a/2022/NQ-HĐQT	22/3/2022	NQ phiên họp HĐQT ngày 22/3/2022	100%
24	22/2022/NQ-HĐQT	22/3/2022	NQ phê duyệt ngân sách đầu tư toàn hệ thống năm 2022	100%
25	23/2022/NQ-HĐQT	22/3/2022	NQ thông qua công cụ xếp hạng tín dụng khách hàng cá nhân vay mua nhà theo sản phẩm cho vay mua nhà của dự án "Hành trình khách hàng"	100%
26	24/2022/QĐ-HĐQT	22/3/2022	QĐ Ban hành quy chế phòng, chống tham nhũng tại OCB	100%
27	25/2022/NQ-HĐQT	07/4/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Hải Phòng.	100%
28	26/2022/NQ-HĐQT	13/4/2022	NQ thông qua mô hình chấm điểm hành vi khách hàng cá nhân đang sử dụng thẻ tín dụng OCB áp dụng vào phê duyệt tự động tái cấp và tăng hạn mức thẻ tín dụng.	100%

05-C  
 46  
 PHÁP  
 ĐỒNG  
 10-01



29	27/2022/NQ-HĐQT	13/4/2022	NQ thông qua phê duyệt Phương án OCB tham gia xử lý Quỹ tín dụng nhân dân Nhà Bè (TP.HCM)	100%
30	28/2022/QĐ-HĐQT	13/4/2022	QĐ ban hành quy chế cơ cấu tổ chức OCB.	100%
31	29/2022/QĐ-HĐQT	18/4/2022	QĐ tái bổ nhiệm Phó TGD phụ trách khối Vận hành đối với Ông Trương Đình Long	100%
32	30/2022/NQ-HĐQT	27/4/2022	NQ bán/chuyển nhượng tài sản gán nợ của OCB là bất động sản tọa lạc tại thửa đất số 193, 194, 196, 197 tờ bản đồ số 32, khu vực Phụng Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, TP.Cần Thơ	100%
33	31/2022/NQ-HĐQT	27/4/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Sài Gòn trực thuộc chi nhánh Chợ Lớn.	100%
34	32/2022/NQ-HĐQT	28/4/2022	NQ điều chỉnh thu nhập năm 2022 đối với chức danh do HĐQT phê duyệt.	100%
35	33/2022/QĐ-HĐQT	29/4/2022	QĐ ban hành quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Phương Đông.	100%
36	34/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Đầm Dơi trực thuộc Chi nhánh Cà Mau.	100%
37	35/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Hưng Yên.	100%
38	36/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ Nhận tài sản bảo đảm là 963 lô đất thuộc Khu dân cư Đại Nam, xã Minh Hưng, huyện Chợ Thành, tỉnh Bình Phước để thay thế nghĩa vụ trả nợ của khách hàng Công ty TNHH Hoàng Gia Tân Định, Công ty TNHH TV&XD Đại Nam, Nguyễn Phương Hằng tại OCB Bình Dương nêu tại tờ trình số 281/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	100%

39	37/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ Nhận tài sản bảo đảm là 1.104 lô đất thuộc khu nhà ở Đại Nam, địa chỉ: phường Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để thay thế nghĩa vụ trả nợ của khách hàng Công ty Cổ phần Đại Nam; Công ty TNHH Hoàng Gia Tân Định; Công ty CP Glove Đại Nam; Công ty CP Glove Hằng Hữu; Công ty TNHH TV &XD Đại Nam, Nguyễn Phương Hằng tại OCB Bình Dương nêu tại tờ trình số 282/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	100%
40	38/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ Nhận tài sản bảo đảm là bất động sản 97 Căn Condotel và 81 căn khách sạn (trong đó có 2 căn tổng thống ở tầng 15) tại khách sạn Grand Hotel thuộc phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa để thay thế nghĩa vụ trả nợ đối với khách hàng Công ty CP XD FLC Faros và nhóm khách hàng liên quan nêu tại tờ trình số 283/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	100%
41	39/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ Nhận tài sản bảo đảm là bất động sản tại thửa đất số 560, tờ bản đồ số 15, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để thay thế nghĩa vụ trả nợ của Công ty CP FLC Travel; Công ty TNHH MTV FLC Land; Công ty cổ phần Hàng Không Tre Việt nêu tại tờ trình số 284/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	100%
42	40/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	NQ Nhận tài sản bảo đảm là biệt thự nghỉ dưỡng khu Fusion (67 căn) và khu Courtyard Bungalow (102 căn) thuộc KĐT du lịch sinh thái FLC, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa để thay thế một phần nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần Hàng Không Tre Việt tại CIB Thăng Long nêu tại tờ trình	100%

			số 285/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	
43	41/2022/NQ-HĐQT	05/5/2022	NQ Nhận tài sản bảo đảm là bất động sản là 9 lô biệt thự tại Khu đô thị du lịch sinh thái FLC, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa để thay thế nghĩa vụ trả nợ đối với khách hàng Công ty CP đầu tư Thương mại và XNK CFS và nhóm KH liên quan nêu tại tờ trình số 286/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	100%
44	42/2022/NQ-HĐQT	06/5/2022	Nhận tài sản bảo đảm là 84 căn hộ khách sạn Coastal Hill thuộc quần thể du lịch FLC Quy Nhơn để tổ chức phát hành trái phiếu là Cty CP đầu tư và phát triển Bình Định mua lại trước hạn một phần trái phiếu tương ứng mà OCB đang là trái chủ nêu tại tờ trình số 287/2022/TT-TGD ngày 29/4/2022 của Tổng Giám đốc.	100%
45	43/2022/NQ-HĐQT	09/5/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Phổ Yên.	100%
46	44/2022/NQ-HĐQT	11/5/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Hà Nam.	100%
47	45/2022/QĐ-HĐQT	16/5/2022	QĐ miễn nhiệm chức vụ Phó TGD phụ trách khối KDTT đối với Ông Lý Hoài Văn.	100%
48	46/2022/NQ-HĐQT	23/5/2022	NQ phiên họp HĐQT ngày 20/5/2022	100%
49	46A/2022/NQ-HĐQT	23/5/2022	NQ thông qua việc mở tài khoản thanh toán và cung cấp dịch vụ tài khoản cho Ngân hàng Aozora tại OCB	100%
50	46B/2022/NQ-HĐQT	23/5/2022	NQ bổ sung danh sách phát hành thẻ tín dụng cho CBNV OCB thuộc đối tượng hạn chế cấp tín dụng	100%
51	46C/2022/NQ-HĐQT	23/5/2022	NQ thông qua công cụ xếp hạng tín dụng khách hàng cá nhân vay theo sản phẩm	100%

			tại Khối khách hàng đại chúng (APPSCORE v3).	
52	47/2022/QĐ-HĐQT	31/5/2022	QĐ miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Khối CIB đối với Ông Lê Đăng Khoa	100%
53	48/2022/QĐ-HĐQT	31/5/2022	QĐ tái bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Khối Khách hàng đại chúng đối với Ông Nguyễn Thành Phú.	100%
54	49/2022/QĐ-HĐQT	31/5/2022	QĐ tuyển dụng và bổ nhiệm chức vụ GD Khối kinh doanh tiền tệ & đầu tư đối với Ông Lê Thanh Quý Ngọc	100%
55	50/2022/NQ-HĐQT	06/6/2022	NQ thông qua Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài, hồ sơ đăng ký chào bán cp riêng lẻ để tăng vốn và các vấn đề khác.	100%
56	51/2022/NQ-HĐQT	06/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Bích Đào	100%
57	52/2022/NQ-HĐQT	07/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Kim Mã	100%
58	53/2022/NQ-HĐQT	09/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Rạch Sỏi trực thuộc Chi nhánh Kiên Giang	100%
59	54/2022/NQ-HĐQT	10/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Phòng giao dịch Sông Vê	100%
60	55/2022/NQ-HĐQT	13/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Bình Thuận	100%
61	56/2022/NQ-HĐQT	20/6/2022	QĐ ban hành quy chế tài chính của OCB	100%
62	57/2022/NQ-HĐQT	23/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở phòng giao dịch Biển Hồ	100%
63	58/2022/NQ-HĐQT	27/6/2022	NQ thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Bắc Giang	100%

64	59/2022/NQ-HĐQT	30/6/2022	NQ điều chỉnh thủ lao của Ông Yoshizawa Toshiki – thành viên HĐQT OCB nhiệm kỳ 2020 - 2025	100%
65	60/2022/NQ-HĐQT	30/6/2022	NQ thông qua về Ông Kato Shin.	100%

### III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2022):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020 – 2025:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên (2 thành viên chuyên trách, 1 thành viên không chuyên trách):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thuý Minh	Trưởng BKS	30/6/2020	Đại học
2	Bà Đặng Thị Quý	Thành viên chuyên trách	30/6/2020	Đại học
3	Ông Phạm Quang Vinh	Thành viên	30/6/2020	Đại học

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Trong 6 tháng đầu năm 2022 Ban kiểm soát đã họp 4 phiên: vào ngày 11/01/2022, 11/3/2022, 25/3/2022 và 13/5/2022.

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thuý Minh	4/4	100%	100%	-
2	Bà Đặng Thị Quý	4/4	100%	100%	-
3	Ông Phạm Quang Vinh	4/4	100%	100%	-

#### 3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông 6 tháng đầu năm 2022:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của OCB trong việc quản trị và điều hành;

- Thông qua hoạt động của kiểm toán nội bộ giám sát việc thực hiện các hoạt động kinh doanh chủ yếu của ngân hàng như huy động vốn, cho vay, kinh doanh chứng khoán, dịch vụ khách hàng...;
- Rà soát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc xây dựng và ban hành quy chế, quy định nội bộ của HĐQT và Ban điều hành;
- Giám sát việc thực hiện các chỉ thị của NHNN trong hoạt động ngân hàng;
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác 6 tháng đầu năm 2022:

- BKS giám sát Ban điều hành thực hiện chức năng nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh của ngân hàng;
- BKS tham dự các phiên họp của HĐQT, trong các phiên họp BKS thông báo về hoạt động của BKS, tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến của từng phiên họp;
- BKS tham dự các cuộc họp của Ban điều hành, Ban điều hành cung cấp các thông tin, báo cáo theo yêu cầu và các dữ liệu liên quan để BKS thực hiện nhiệm vụ;
- HĐQT và Ban điều hành chỉ đạo các phòng ban liên quan thực hiện các kiến nghị của BKS và Kiểm toán nội bộ, đồng thời có phản hồi kết quả thực hiện cho BKS thông qua KTNB.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2022:

- Thẩm định Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của ngân hàng.
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Cơ quan thanh tra giám sát NHNN.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Đình Tùng			24/08/2012
2	Ông Trương Đình Long			09/03/2007
3	Ông Lý Hoài Văn			02/11/2017

				Đã miễn nhiệm 16/05/2022
4	Bà Huỳnh Lê Mai			18/11/2013
5	Ông Trương Thành Nam			10/05/2010
6	Ông Anirban Roy			01/02/2021

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Hiệp			Bổ nhiệm 28/02/2022

#### VI. Báo cáo đào tạo

Đối tượng ( <i>Participants</i> )	Khóa học ( <i>Course</i> )
Trưởng ban Kiểm toán nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các khóa học nâng cấp năng lực số: Digital banking, Digital Innovation, Blockchain, An toàn thông tin mạng</li> </ul>
Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khóa học Thạc sĩ về Khoa học Dữ liệu ứng dụng của Đại học Michigan</li> <li>Các khóa học nâng cấp năng lực số: Digital banking, Digital Innovation, The Power of Data in Banking Industry, Blockchain, An toàn thông tin mạng; Phương thức làm việc Agile và Hành trình khách hàng</li> </ul>
Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Khối/Giám đốc Tài Chính, Phó Giám đốc Khối	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các khóa học nâng cấp năng lực số: Digital banking, Digital Innovation, The Power of Data in Banking Industry, Blockchain, An toàn thông tin mạng, Phương thức làm việc Agile và Hành trình khách hàng</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Kỹ năng huấn luyện, kèm cặp nhân viên</li> </ul>
<p>Quản lý cấp trung tại Hội sở (Trưởng/Phó Phòng ban/Trung tâm; Thư ký/Trợ lý Ban Điều hành); BM tại ĐVKD</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Các khóa học năng lực digital: Digital banking, Digital Innovation, The Power of Data in Banking Industry, Blockchain, An toàn thông tin mạng, Phương thức làm việc Agile và Hành trình khách hàng, AI&amp;ML.</li> <li>▪ Kỹ năng huấn luyện, kèm cặp nhân viên</li> <li>▪ Kỹ năng thuyết trình</li> <li>▪ Excel cơ bản/nâng cao, VBA Excel</li> <li>▪ Kỹ năng dẫn giảng</li> <li>▪ Kỹ năng tạo động lực cho nhân viên</li> <li>▪ Kỹ năng đàm phán, thương lượng</li> </ul>
<p>Quản lý cấp sơ sở tại Hội sở và Đơn vị kinh doanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Các khóa học năng lực digital: Digital banking, Digital Innovation, The Power of Data in Banking Industry, Blockchain, An toàn thông tin mạng, Phương thức làm việc Agile và Hành trình khách hàng, AI&amp;ML.</li> <li>▪ Kỹ năng huấn luyện, kèm cặp nhân viên</li> <li>▪ Kỹ năng thuyết trình</li> <li>▪ Kỹ năng giao tiếp, phân công công việc</li> <li>▪ Excel cơ bản/nâng cao, VBA Excel</li> <li>▪ Kỹ năng dẫn giảng</li> <li>▪ Các khóa học hội nhập, sản phẩm, nghiệp vụ chuyên môn: sản phẩm thẻ, sản phẩm tín dụng, Kiến thức pháp lý – Phòng chống rửa tiền, UPAS – LC, Nghiệp vụ thẩm định TSĐB, Quy trình và chính sách cấp tín dụng...</li> </ul>

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng đầu năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *(theo phụ lục 01 đính kèm)*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *((theo phụ lục 02 đính kèm)*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:



4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (theo phụ lục 03 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu
1	Trịnh Mai Phương Paula	Con gái của CT.HĐQT và em gái của TV.HĐQT	51.313.293	3,75%	0	0%	Bán (giao dịch thỏa thuận)
2	Trịnh Mai Vân	Con gái của CT.HĐQT và em gái của TV.HĐQT	0	0%	51.313.293	3,75%	Mua (giao dịch thỏa thuận)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VP.HĐQT

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**TRỊNH VĂN TUẤN**





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**Phụ lục 01**  
**Danh sách về người có liên quan của OCB**  
(đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty ngày 29/...07.../2022)

STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với OCB
1	TRINH VĂN TUẤN	-	Chủ tịch HĐQT			03/06/2011	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
2	NGÔ HÀ BẮC	-	Thành viên HĐQT			12/11/2011	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
3	ITO TAKESHI	-	Thành viên HĐQT			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
4	YOSHIZAWA TOSHIKI	-	Thành viên HĐQT			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB



STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với OCB
5	PHAN TRUNG	-	Thành viên HĐQT			03/06/2011	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
6	PHAM TRI NGUYEN	-	Thành viên HĐQT độc lập			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
7	BÙI MINH ĐỨC	-	Thành viên HĐQT độc lập			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
8	TRỊNH THỊ MAI ANH	-	Thành viên HĐQT			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.HĐQT	Người nội bộ OCB
9	NGUYỄN THỊ THÚY MINH	-	Trưởng BKS			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.BKS	Người nội bộ OCB

STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với OCB
10	ĐẶNG THỊ QUÝ	-	Thành viên BKS chuyên trách			03/06/2011	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV.BKS	Người nội bộ OCB
11	PHẠM QUANG VINH		Thành viên Ban kiểm soát			30/6/2020	-	Được ĐHCĐ bầu làm TV. BKS	Người nội bộ OCB
12	NGUYỄN ĐÌNH TÙNG		Tổng Giám đốc			24/8/2012	-	Được bổ nhiệm làm TGD OCB	Người nội bộ OCB
13	HUỶNH LÊ MAI		Phó TGD			18/11/2013	-	Được bổ nhiệm làm Phó TGD OCB	Người nội bộ OCB
14	TRƯƠNG ĐÌNH LONG	-	Phó TGD			09/3/2007	-	Được bổ nhiệm làm Phó TGD OCB	Người nội bộ OCB và người được Ủy quyền công bố thông tin

105  
TANG  
CỔ PHẦN  
ĐÓN  
HỒ C

STT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với OCB
15	ANIRBAN ROY	-	Phó TGD			01/02/2021	-	Được bổ nhiệm làm Phó TGD OCB	Người nội bộ OCB
16	TRƯƠNG THÀNH NAM	-	Phó TGD			10/5/2010	-	Được bổ nhiệm làm Phó TGD OCB	Người nội bộ OCB
17	LÝ HOÀI VĂN	-	Phó TGD			2/11/2017	Không còn là Phó TGD kể từ ngày 16/05/2022	Được bổ nhiệm làm Phó TGD OCB	
18	NGUYỄN XUÂN HIỆP	-	Kế Toán trưởng			28/02/2022	-	Được bổ nhiệm làm Phó GD Tài Chính kiêm KTT OCB	
19	HOÀNG THỊ TUYẾT HẠNH	-	Chánh VP.HĐQT			18/03/2019	-	Được bổ nhiệm làm Người phụ trách quản trị nội bộ OCB	Người phụ trách quản trị nội bộ OCB

20	AOZORA BANK, LTD	-	-	0100-01-016861 01/04/1957 Tokyo, Nhật Bản	6 – 1 – 1 Kojimachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Nhật Bản	24/6/202 0	-	Góp vốn vào OCB	Cổ đông lớn
21	Công ty TNHH Một Thành Viên Chuyên tiền Quốc tế Ngân hàng Thương Mại Phương Đông	-	-	314327542, 04/03/2017 Sở KHĐT	Tầng 11, cao ốc 123, số 123- 127 Võ Văn Tần, Phường 06, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	04/03/20 17	-		Công ty con





Niềm tin và thịnh vượng

### Phụ lục 02

**Danh sách các giao dịch giữa Ngân hàng với người có liên quan của Ngân hàng; hoặc giữa Ngân hàng với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của Người nội bộ**

(đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty ngày 29/...07/2022)

STT	Tên Tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Cty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Nội dung, số lượng tổng giá trị giao			Ghi chú
						Nội dung	Số lượng	Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	
1	Công ty TNHH Một Thành Viên Chuyển tiền Quốc tế Ngân hàng Thương Mại Phương Đông	Công ty con			01/01/2022 - 30/6/2022	số dư tiền gửi tại 30/6/2022		25.2	
2	Ngân hàng Aozora	Cổ đông lớn			01/01/2022 - 30/6/2022	Mở tài khoản nhưng chưa có số dư nộp, rút tiền tại OCB			





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**Phụ lục 03**

**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**  
(đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty ngày 29/.../2022)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>							
1	TRỊNH VĂN TUẤN	-	Chủ tịch			60.744.881	4,43%	
1.1	Cao Thị Quế Anh		Vợ			44.011.480	3,21%	
1.2	Trịnh Văn Trụ		Cha ruột			0	0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Trần Thị Lộc		Mẹ ruột					
1.4	Cao Xuân Uy		Cha vợ					
1.5	Nguyễn Thị Đan Quế		Mẹ vợ			0	0,00%	
1.6	Trịnh Thị Mai Anh		Con gái			40.282.710	2,94%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Trương Karl Duy		Con rể			0	0%	
1.8	Trịnh Mai Linh		Con gái			58.507.651	4,27%	
1.9	Trịnh Mai Phương - Paula		Con gái			0	0%	
1.10	Trịnh Mai Vân		Con gái			51.313.293	3,75%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Trịnh Kim Thoa		Chị gái			0	0%	
1.12	Trịnh Văn Tâm		Em trai			0	0%	
1.13	Trịnh Thị Lan Anh		Em gái			0	0%	
1.14	Trịnh Văn Dũng		Em trai			405.881	0,03%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.15	Cty TNHH Đầu Tư TQA	-	Cty do vợ và con gái là Thành viên HĐQT			15.513.650	1,13%	
2	NGÔ HÀ BẮC	-	Thành viên HĐQT			8.584.837	0,63%	
2.1	Nguyễn Việt Triều		Vợ			5.569.747	0,41%	
2.2	Ngô Điền		Bổ ruột					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Trần Thị Tỳ		Mẹ ruột					
2.4	Nguyễn Xuân Ngọc		Bố vợ					
2.5	Lê Tuy Phương		Mẹ vợ					
2.6	Ngô Chi Lăng		Con gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Ngô Hoàng Lan Phương		Con gái			0	0%	
2.8	Ngô Việt Trung		Anh trai			0	0%	
2.9	Phan Thị Thanh Hà		Chị dâu			0	0%	
2.10	Ngô Mê Giang		Em trai			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Nguyễn Bách Thùy Linh		Em dâu			0	0%	
2.12	Ngô Hường Nam		Em trai			0	0%	
2.13	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Em dâu			0	0%	
2.14	Công ty LBT Co LTD		Người khai là Chủ tịch HĐQT			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.15	Lotus Medical Center		Vợ là Chủ tịch HĐQT			0	0%	
2.16	Công ty TNHH Thế giới Tuổi thơ SNB Hà Nội		Em dâu là TGD			0	0%	
3	<b>ITO TAKESHI</b>	-	<b>Thành viên HĐQT</b>			205.482.440 (Đại diện cho AOZORA BANK, LTD)	15%	
3.1	Ito Hitomi		Vợ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Ito Hiroya		Con trai			0	0%	
3.3	Ito Mari		Con gái			0	0%	
3.4	AOZORA BANK, LTD		Ngân hàng do người khai làm đại diện vốn			205.482.440	15%	
4	YOSHIZAWA TOSHIKI	-	Thành viên HĐQT			0	0%	
4.1	Yoshizawa Kimpei		Bố ruột			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Yoshizawa Yukiko		Mẹ ruột					
4.3	Yoshizawa Akiko		Vợ			0	0%	
4.4	Yoshizawa Haruka		Con trai			0	0%	
4.5	Yoshizawa Kaoru		Con trai			0	0%	
4.6	Yoshizawa Hideki		Anh trai			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	AOZORA BANK, LTD		Ngân hàng do người khai làm đồng tổng quản lý tại Tokyo			205.482.440	15%	
5	PHAN TRUNG	-	Thành viên HĐQT			35.016.178	2,56%	
5.1	Đặng Thị Thoa		Vợ			0	0%	
5.2	Phan Đặng Anh Huy		Con trai			0	0%	
5.3	Phan Đặng Anh Vũ		Con trai			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.4	Phan Đặng Song Anh		Con gái			4.064.588	0,3%	
5.5	Phan Đặng Đông Anh		Con trai			0	0%	
5.6	Phan Lê		Bố ruột					
5.7	Nguyễn Thị Thâu		Mẹ ruột			0	0%	
5.8	Đặng Công Trường		Bố vợ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.9	Nguyễn Thị Sửu		Mẹ vợ			0	0%	
5.10	Phan Trục		Em trai			0	0%	
5.11	Trần Thị Thu Nguyệt		Em dâu			3.100.350	0,23%	
5.12	Công ty TNHH TMDV An Huy		Người khai là Chủ tịch HĐQT - TGD			0	0%	
5.13	Công ty CP Dịch Vụ Thương Mại ROMANA		Người khai là Phó chủ tịch HĐQT			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
6	PHAM TRI NGUYEN		Thành viên HĐQT độc lập			0	0%	
6.1	Nam Tran Hong Pham		Vợ			0	0%	
6.2	Tri Khac Pham		Bố ruột			0	0%	
6.3	Anh Thi Pham		Mẹ ruột			0	0%	
6.4	Phạm Văn Hanh		Bố vợ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Hồng Khắc Kim Mai		Mẹ vợ			0	0%	
6.6	Cassandra Nam Phuong Pham		Con gái			0	0%	
6.7	Celine Nam Quyen Pham		Con gái			0	0%	
6.8	Alexander Bac Phong pham		Con			0	0%	
6.9	Công ty TNHH Vnexus capital Advisors		Người khai là Chủ tịch HĐQT & Đại diện pháp luật			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
7	BÙI MINH ĐỨC		Thành viên HĐQT độc lập			0	0%	
7.1	Phạm Thị Thanh		Vợ			0	0%	
7.2	Bùi Khắc Khoái		Bố ruột					
7.3	Lê Thị Hiếu		Mẹ ruột					
7.4	Phạm Luyện		Bố vợ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
7.5	Phạm Thị Yến		Mẹ vợ					
7.6	Bùi Bích Lan		Con gái			0	0%	
7.7	Bùi Minh Hoàng		Con trai			0	0%	
7.8	Bùi Thị Hạnh		Chị gái			0	0%	
7.9	Bùi Thị Mão		Chị gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
7.10	Bùi Văn Phước		Anh trai			0	0%	
7.11	Bùi Thị Tứ		Em gái			0	0%	
7.12	Bùi Thị Hương		Em gái			0	0%	
8	TRỊNH THỊ MAI ANH		Thành viên HĐQT			40.282.710	2,94%	
8.1	Trương Karl Duy		Chồng			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Trịnh Văn Tuấn		Bố ruột			60.744.881	4,43%	
8.3	Cao Thị Quế Anh		Mẹ ruột			44.011.480	3,21%	
8.4	Truong Daniel Dung		Bố chồng			0	0%	
8.5	Truong Ai Phuong Diane		Mẹ chồng			0	0%	
8.6	Trịnh Mai Linh		Em gái			58.507.651	4,27%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
8.7	Trịnh Mai Phương - Paula		Em gái			51.313.293	3,75%	
8.8	Trịnh Mai Vân		Em gái			0	0%	
8.9	Cty TNHH Đầu Tư TQA		Cty do người khai là Thành viên HĐQT			15.513.650	1,13%	
II								
1	<b>NGUYỄN ĐÌNH TÙNG</b>		<b>Tổng Giám đốc</b>			<b>553.002</b>	<b>0,04%</b>	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Nguyễn Đình Hoàng		Cha			0	0%	
1.2	Đoàn Thị Hòa		Mẹ			0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Thanh Thủy		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Đình Bách		Con trai			0	0%	
1.5	Nguyễn Đình Thủy Tú		Con gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.6	Nguyễn Đình Phương		Em trai			0	0%	
1.7	Bùi Thị Thuý Trang		Em dâu			0	0%	
1.8	Nguyễn Đình Dương		Em trai			0	0%	
1,9	Nguyễn Thị Hạnh		Em dâu			0	0%	
<b>2</b>	<b>HUỲNH LÊ MAI</b>		<b>Phó TGD</b>			112.500	0,01%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.1	Lê Thị Như Ý		Mẹ			0	0%	
2.2	Trương Mai Anh		Con			0	0%	
2.3	Trương Quốc Anh		Con			0	0%	
2.4	Huỳnh Lê Phương		Em gái			0	0%	
2.5	Nguyễn Trọng Kha		Em rể			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Lê Trường Giang		Em trai			0	0%	
3	TRƯƠNG ĐÌNH LONG		Phó TGD, kiêm Người được ủy quyền Công bố thông tin			275.095	0,02%	
3.1	Trương Đình Luyện		Cha			0	0%	
3.2	Tạ Thị Thanh Huy		Mẹ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Thùy Trang		Vợ			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Trương Nguyễn Thùy Lâm		Con gái			0	0%	
3.5	Trương Nguyễn Đình Lâm		Con trai			0	0%	
3.6	Trương Thị Phương Như		Em gái			6.339	0,0005 %	
3.7	Trương Thị Quỳnh Như		Em gái			0	0%	
3.8	Trương Đình Lâm		Em trai			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Trương Đình Lang		Em trai			0	0%	
3.10	Nguyễn Thị Thuý Liên		Em dâu			0	0%	
3.11	Công ty TNHH Một Thành Viên Chuyên tiền Quốc tế Ngân hàng Thương Mại Phương Đông		Người khai là Chủ tịch HĐQT			0	0%	
4	<b>ANIRBAN ROY</b>		<b>Phó TGD</b>			0	0%	
4.1	Sonali Arun Basu		Vợ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Anuradha Roy		Con			0	0%	
4.3	Anindita Roy		Con			0	0%	
4.4	Aniruddha Roy		Anh			0	0%	
5	<b>TRƯƠNG THÀNH NAM</b>		<b>Phó TGD</b>			<b>82.500</b>	<b>0,01%</b>	
5.1	Nguyễn Thị Phước		Mẹ			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Đinh Thị Nga		Vợ			0	0%	
5.3	Trương Thành Nhân		Con trai			0	0%	
5.4	Trương Bảo Ngân		Con gái			0	0%	
5.5	Trương Thành Bắc		Em trai			0	0%	
5.6	Phạm Thị Tuyết		Em dâu			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
5.7	Khách sạn Saigontourane Đà Nẵng		Người khai là Thành viên BKS			0	0%	
III								
1	NGUYỄN THỊ THÚY MINH	-	Trưởng BKS			121.888	0,01%	
1.1	Nguyễn Văn Ninh		Cha ruột			0	0%	
1.2	Ngô Thị Nương		Mẹ ruột			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Lê Trung Tính		Bố chồng			0	0%	
1.4	Phạm Thị Chuối		Mẹ chồng			0	0%	
1.5	Lê Bảo Toàn		Chồng			0	0%	
1.6	Lê Nguyễn Thuý Vy		Con gái			0	0%	
1.7	Lê Nguyễn Bảo Vy		Con gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Nguyễn Tất Quốc		Anh ruột			0	0%	
1.9	Nguyễn Thị Thuý Oanh		Em ruột			2.550	0,0002 %	
1.10	Nguyễn Ngọc		Em ruột			0	0%	
1.11	Huỳnh Kim Phi		Chị dâu			0	0%	
1.12	Đặng Thị Kim Đào		Em dâu			0	0%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.13	Trịnh Đăng Giáp		Em rể			0	0%	
1.14	Công ty TNHH Bảo Minh Quân		Chồng làm chủ doanh nghiệp			0	0%	
2	ĐẶNG THỊ QUÝ		Thành viên BKS chuyên trách			0	0%	
2.1	Đặng Đức Ninh		Cha ruột					
2.2	Nguyễn Thị Tý		Mẹ ruột					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Lê Bá Kham		Bố chồng					
2.4	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ chồng					
2.5	Lê Bá Hùng		Chồng			0	0%	
2.6	Lê Bá Luân		Con trai			0	0%	
2.7	Đặng Đức Phú		Anh ruột			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
2.8	Đặng Thị Bình		Chị ruột			0	0%	
3	<b>PHẠM QUANG VINH</b>		<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>			0	0%	
3.1	Phạm Thị Hà		Vợ			0	0%	
3.2	Phạm Quang Lê		Bố ruột			0	0%	
3.3	Lưu Thúy Hợp		Mẹ ruột			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Phạm Văn Phụng		Bố vợ			0	0%	
3.5	Lương Thị Hiền		Mẹ Vợ			0	0%	
3.6	Phạm Thùy Linh		Con gái			0	0%	
3.7	Phạm Thùy Trang		Con gái			0	0%	
3.8	Phạm Thúy Vân		Em gái			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Nguyễn Quốc Khánh		Em rể			0	0%	
3.10	Phạm Thúy Hạnh		Em gái			0	0%	
3.11	Lê Anh Tuấn		Em rể			0	0%	
<b>IV</b>								
<b>1</b>	<b>NGUYỄN XUÂN HIỆP</b>		<b>Phó Giám đốc Tài chính phụ trách Trung tâm Quản lý tài chính kiêm Kế toán trưởng</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1.1	Nguyễn Xuân Triển		Bố			0	0%	
1.2	Bùi Thị Thoa		Mẹ			0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Trang		Chị			0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.4	Nguyễn Thị Quỳnh		Em gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Nữ Hải Anh		Vợ			0	0%	
1.6	Nguyễn Ngọc Bình Minh		Con			0	0%	
1.7	Nguyễn Ngọc Tùng Chi		Con			0	0%	
<b>IV</b>								
<b>1</b>	<b>Hoàng Thị Tuyết Hạnh</b>		<b>Người phụ trách quản trị nội bộ</b>			<b>7.683</b>	<b>0.00%</b>	
1.01	Hoàng Thanh Nhung		Bố ruột			0	0.00%	
1.02	Ngô Thị Chinh		Mẹ ruột			93.750	0,01%	
1.03	Phạm Phú Khôi		Chồng			344.925	0.02%	
1.04	Hoàng Thị Anh		Chị gái			0	0.00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại OCB/Người có liên quan của Người nội bộ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1.05	Hoàng Mạnh Cường		Em trai			0	0.00%	
1.06	Nguyễn Lan Hương		Em dâu			0	0.00%	

39